**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**Tên bài học: *Bài: Đọc: MÙA ĐÔNG Ở VÙNG CAO***

**Tuần: 22 Tiết: 215 Ngày dạy: 12/2/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

**– Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;**

**– Hiểu nội dung bài đọc: *Miêu tả vẻ đẹp của mùa đông ở vùng núi cao, bày tỏ tình yêu vẻ đẹp thanh bình của thiên nhiên đất nước*;**

**– Biết liên hệ bản thân: Yêu quý vẻ đẹp của mỗi mùa.**

**– Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.**

**– Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Chia sẻ với bạn vẻ đẹp của mỗi mùa.**

**-Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.**

**- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* **Giáo viên: SHS, VBT, SGV.**

**+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).**

**+ Tranh ảnh, video clip các mùa.**

**+ Bảng phụ ghi đoạn từ *Khi những chiếc lá đào* đến *sương muối.***

* **Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …**

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Tiết 1 (TĐ): MÙA ĐÔNG Ở VÙNG CAO (trang 37, 38)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. *Mở đầu***  **– GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về những hình ảnh em thấy trong bức tranh.**  **– GV giới thiệu bài mới, GV ghi tên bài đọc mới Mùa đông ở vùng cao.**  **– GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: màu sắc, các loại cây và hoa có trong bài đọc.** | **– HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về những hình ảnh em thấy trong bức tranh.**  **– Đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc: màu sắc, các loại cây và hoa có trong bài đọc.** |
| **10’** | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * ***Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***   **– Giáo viên đọc mẫu lần 1 (giọng đọc chậm rãi, nhẹ nhàng, xen lẫn sự yêu mến bức tranh thiên nhiên vùng cao vào mùa đông).**  **– GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu.**  **– Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.**  **– Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.**  **– Gạch dưới những âm vần dễ lẫn**  **– Cho HS đọc từ khó.**   * ***Luyện đọc đoạn:***   **– GV hướng dẫn cách đọc.**  **– Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.**   * ***Hướng dẫn ngắt giọng:***   **– GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.**  **– *Rễ cây bám chặt lấy lớp đất chai cứng/ và ngả sang màu nâu đen/ vì sương muối.//; Cả dải núi,/ nương nhà này nối với nương nhà kia/ cứ bừng lên một màu tam giác mạch ngợp trời.//;...***  **– Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.**  **– Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc.**   * ***Thi đọc:***   **– Các nhóm thi đọc.**  **– GV lắng nghe và nhận xét.** | **– HS lắng nghe.**  **– HS đọc thành tiếng câu (đọc nối tiếp)**  **– HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *ùa, ngải đắng, tam giác mạch, ngợp trời,...***  **– HS lắng nghe.**  **– HS lắng nghe.**  **– HS luyện đọc trong nhóm.**  **– HS nhận xét.**  **– Các nhóm tham gia thi đọc.**  **– Đại diện các nhóm nhận xét.** |
| **12’** | ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***  **Giáo viên đặt câu hỏi:**  **– Bài đọc nói về mùa nào? Ở đâu?**  **– Các sự vật ở đoạn 2 thay đổi như thế nào khi mùa đông đến?**  **– Câu căn “Cỏ không mọc nổi nhưng tam giác mạch thì nảy mầm lên xanh mướt.” nói lên điều gì?**  **– Cây tam giác mạch có gì đẹp?**  **– Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.** | **– Bài đọc nói về mùa đông ở vùng cao.**  **– Khi mùa đông đến các sự vật thay đổi: lá đào, lá mận đầu tiên rụng xuống thì dòng suối bắt đầu cạn nước. Gió từ khe núi ùa ra, mang theo hơi lạnh của núi đá. Thân cây ngải đắng bắt đầu khô. Rễ cây bám chặt lấy lớp đất chai cứng và ngả sang màu nâu đen...**  **– Tam giác mạch có sức sống mạnh mẽ.**  **– HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *sương muối* (hơi nước đóng băng thành các hạt nhỏ, trắng như muối), *tam giác mạch* (một loại cây lương thực được trồng ở miền núi), *cây ngải đắng* (còn gọi là cây ngải tây, thuộc họ cúc), *nương* (đất trồng trọt trên vùng đồi núi),...**  **– Cây tam giác mạch đẹp ở hoa: Trời càng rét thì sắc biếc, sắc hồng càng rực rỡ. Cả sải núi, nương nhà này nối với nương nhà kia cứ bừng lên một màu tam giác mạch ngợp trời.**  **– HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.**  **– HS rút ra nội dung bài *(Miêu tả vẻ đẹp của mùa đông ở vùng núi cao, bày tỏ tình yêu vẻ đẹp thanh bình của thiên nhiên đất nước.*) và liên hệ bản thân: Yêu quý vẻ đẹp của mỗi mùa.**  **-Hs lắng nghe** |
| **8’** | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***  **– Giáo viên đọc mẫu lại.**  **– Hướng dẫn học sinh đọc đúng giọng nhân vật.**  **– Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh.** | **– HS nghe GV đọc lại đoạn từ *Khi những chiếc lá đào* đến *sương muối*.**  **– HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.**  **– HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ *Khi những chiếc lá đào* đến *sương muối*.**  **– HS khá, giỏi đọc cả bài.** |
| **4’** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp***  **– Gọi HS nêu lại nội dung bài.**  **– Nhận xét, đánh giá.**  **– Dặn dò.** | **– HS nêu lại nội dung bài.**  **– HS lắng nghe.**  **– Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.** |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**